TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI TỈNH QUẢNG NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 74/2024/QĐCNTTLH	*M, ngày 13 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phạm Thị S và anh Nguyễn Văn T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn đề ngày 05 tháng 4 năm 2024 của chị Phạm Thị S;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 4 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Phạm Thị S, sinh năm: 1982;

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1983;

Đều có nơi cư trú: tổ B, khu E, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 4 năm 2024, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: chị Phạm Thị S và anh Nguyễn Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: chị Phạm Thị S và anh Nguyễn Văn T có 01 (một) con chung là cháu Nguyễn Quỳnh C, sinh ngày 08/02/2023. Chị S và anh T thống nhất, thoả thuận sau khi ly hôn chị S là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu C cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi); anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị S là 4.000.000 đồng/ 01 tháng (bốn triệu đồng trên một tháng), kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung:* chị Phạm Thị S và anh Nguyễn Văn T tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về khoản nợ chung:* chị Phạm Thị S và anh Nguyễn Văn T không có.

- *Về các vấn đề khác:* chị Phạm Thị S và anh Nguyễn Văn T không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. M;
- CCTHADS TP. M;
- UBND xã V, TP. M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thùy Dương